

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST

Ngày 30 - 7 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Siêng

Ông Nguyễn Hữu Tô

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Hồ Nhật Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh V**, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1994 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn Gia An Đ, phường Hoài Nhơn B, tỉnh G (trước đây là thôn Gia An Đ, xã Hoài Châu B, thị xã H, tỉnh B); Số CCCD: 052094012309 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/9/2021; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1966 và bà Đinh Thị T, sinh năm 1966); vợ: Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 2002 và có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

* *Bị hại:* Ông Trần Xuân M (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn G, phường Hoài Nhơn B, tỉnh G là vợ của bị hại, có mặt.

- Bà Trần Thị Thúy V, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn Thành S, phường Hoài Nhơn B, tỉnh G, vắng mặt.

- Anh Trần Hồng N, sinh năm 1984; địa chỉ: 110/16/10 Lò Lu, khu phố 6, phường Long Ph, Thành phố H, vắng mặt.

- Anh Trần Quang Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn G, phường Hoài Nhơn B, tỉnh G, có mặt.

- Chị Trần Thị Tấn T, sinh năm 1993; 179/26 Tô Hiến Thành, phường 13, Quận 10, Thành phố H, vắng mặt.

Là các con của bị hại.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L, bà V, anh N, chị T: Anh Trần Quang Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn G, phường Hoài Nhơn B, tỉnh G (tại Giấy ủy quyền đề ngày 09/01/2025).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03/01/2025, Nguyễn Minh V sử dụng bia tại nhà anh Nguyễn Văn D ở thôn An Quý N, xã Hoài Ch, thị xã H, tỉnh B. Đến 21 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô 77C1-677.05 về nhà; đến đoạn đường nhựa liên xã thuộc địa phận thôn G, xã Hoài Châu B, thị xã H, V điều khiển xe theo hướng Nam - Bắc, trên phần đường phía Đông, với tốc độ khoảng 70km/h, trong điều kiện ánh sáng tối. Lúc này, ông Trần Xuân M điều khiển xe mô tô 77C1-261.88 đi hướng Bắc - Nam cũng vừa đến. Ông M bật đèn tín hiệu xe mô tô 77C1-261.88 báo chuyển hướng, đi chậm để chuyển hướng Tây - Đông. Khi ông M đi qua đến phần đường phía Đông, Vương không chú ý quan sát nên tông vào xe mô tô 77C1-261.88 do ông M đang điều khiển. Hậu quả, ông M chết sau khi cấp cứu, Nguyễn Minh V bị đa chấn thương, xe mô tô 77C1-677.05 và xe mô tô 77C1-261.88 bị hư hỏng.

Kết luận giám định tử thi số 01/KLGĐTT-PYBĐ ngày 09/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Trần Xuân M chết do suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do chấn thương vùng đầu mặt gây vỡ sọ, dập não + đa thương tích.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 112/KLTTCT-PYBĐ ngày 30/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh V tại thời điểm giám định là 16%.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Minh V là 78,66 mg%. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Trần Xuân M là 23,46 mg%.

Kết luận định giá tài sản số 15/HĐĐGTS ngày 20/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận giá trị hư hỏng của xe mô tô 77C1-261.88 là 1.720.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 18/HĐĐGTS ngày 21/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận giá trị hư hỏng của xe mô tô 77C1-677.05 là 3.220.000 đồng.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe và 01 usb có clip ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Nguyễn Minh V đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, các bên đã thỏa thuận giải quyết xong, không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 26 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai (trước đây là Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định) truy tố bị cáo Nguyễn Minh V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận giải quyết xong, đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh V 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Minh V; chuyển theo hồ sơ vụ án 01 USB.

Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại: Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, đã thỏa thuận giải quyết xong, không còn yêu cầu bồi thường; về hình phạt, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi gia đình của bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh V khai nhận hành vi phạm tội như sau: Bị cáo Nguyễn Minh V có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 21 giờ 04 phút ngày 03/01/2025, bị cáo V có sử dụng bia rượu với nồng độ cồn trong máu là 78,66mg%, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1-677.05 trên đoạn đường liên xã thuộc địa phận thôn G, xã Hoài Châu B, thị xã H, tỉnh B (nay là thôn G, phường Hoài Nhơn B, tỉnh G), do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ xe phù hợp trong điều kiện trời tối, hạn chế tầm nhìn đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 77C1-261.88 do ông Trần Xuân M đang chuyển hướng sang đường. Hậu quả, ông M chết, hai xe mô tô bị hư hỏng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của Cáo trạng, với lời khai của bị cáo và với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 10 và khoản 2 Điều 12 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi đã sử dụng bia, rượu; không chú ý quan sát, không giảm tốc độ phù hợp trong điều kiện trời tối, hạn chế tầm nhìn đã xâm phạm đến tính mạng một người và xâm phạm đến trật tự giao thông, an toàn nơi công cộng. Cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả gây ra; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân nơi cư trú.

[6] Về quyết định hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận giải quyết xong, không còn yêu cầu bồi thường nên không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh V 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Minh V; chuyển theo hồ sơ vụ án 01 USB.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai về hình phạt, trách nhiệm bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không yêu cầu nên không xét.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh V 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Minh V; chuyển theo hồ sơ vụ án 01 USB.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 6 - Gia Lai;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Định;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Bích